

Số: 60/2024/QĐCNTTLH

An Lão, ngày 20 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị Thuý V và anh Bùi Mạnh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Thuý V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: Chị Phạm Thị Thuý V, địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Bùi Mạnh T, địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thuý V và anh Bùi Mạnh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Thuý V và anh Bùi Mạnh T có hai con chung là Bùi Mạnh D, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1993 và Bùi Thị Phương T, sinh

ngày 02 tháng 01 năm 2004 đều đã đủ 18 tuổi, không phải nuôi dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Thuý V và anh Bùi Mạnh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Các bên không phải nộp lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Các bên đương sự;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã Tân Dân;
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hải

